

Một chí u cuộ i năm 1998 tôi vào Trung University of Washington (UW) đón đón a con gái áp út tan gãy hõ c.



Tình cờ tôi nhìn thấy một ông già đeo kính chà xe bên bờn Bus. Có lẽ ông có lòn tuồi hõn tôi nhõ. Hõi chuyõn, tôi mõi hay, ông cõi đã qua tuồi bõy mõi, ăn tiõn hõu, và đang hõc môn Truyõn Thông (Communication) năm Senior. Tôi chõt nghĩ, thõi gian này mình cũng khõng bõn lõm, tõi sao khõng trõ lõi trõõng? Ít ra cũng hõc thêm đõõc vài đõõu hay. Thõi là, hôm sau tôi nõp đõõn xin trõc nghiõm trình đõ Toán và Anh Văn đõ xõp lõp tõ Shoreline Community College (Shoreline C. C.).

So või các trõõng đõi hõc cõng đõng quanh vùng, thì hõc phí cõa Shoreline C. C. tõõng đõi nhõ. Thõi là, khõng có gõi diõn tõ nõi niõm vui sõõng tõt cùng cõa tôi buõi đõõc cõp cõp tri lõi trõõng làm hõc trò. Ba mõi lăm năm sau khi rõi ghõ nhà trõõng (1963) đõ tình nguyõn vào quân ngũ, tôi đâu ngõ còn có ngày đõõc ngõi đõõi lõp nghe lõi thõy giáo giõng? Xung quanh tôi là nhõng ngõõi trõ tuõi võa qua bõc trung hõc. Tôi làm viõc mõi tiõng đõng hõ mõt ngày, bõn ngày mõt tuõn lõ. Ngày, ngày, võa tan sõ, tôi lõi või lái xe tõi lõp. Tõ õy, tôi làm viõc full-time, đõ hõc full-time, bõn bõu vô cùng. Hõc kõ (quater) đõu tiên, tôi ghi danh mõt lõp Toán, và hai lõp Anh Văn, mõi lõp 5 tín chõ (credit). Tôi miõt mài trong công viõc suõt ngày, và chuyên cõn trong hõc tõp mõi đêm. Vào mùa thi, tôi thõc trõng hai, ba đêm là thõõng. Tôi ghi danh full-time đõ thõc đít thõng con út. Thõng nhõ sõ ông bõ theo kõp, nõn phõi gõng chõy có cõ đõ thoát lõi đõi hõc bõn năm.

Mõt niên khóa trôi qua. Con đõõng hõc hành cõa tôi đang có võ rõng mõ thênh thang, thì bõng đõng lõi quõo vào mõt khúc quanh, chõ vì mùa Fall 2000 tôi đã ghi danh lõp History 274 “U.S. and Vietnam”.

Tôi “lõy” lõp Sáu Ký này või mõc đích tìm hiõu xem cuõc chiõn tranh võa qua đã đõõc các sõ gia Mõ ghi chép lõi nhõ thõ nào? Tõ đó, hy võng biõt đõõc phõn nào, nguyên nhân vì sao, giõa đõõng, Mõ đã bõ rõi Viõt-Nam, vì sao chúng ta đã thua trõn.

Người tôi lâu đài quyến phò trách lòp Số 274 là thày Dan. Trong thời gian dài cùa chòc năm qua, ông giáo kêu cùa này đã đào tạo hàng ngàn môn sinh. Những học trò cùa ông sau khi chuyễn tiêp lên trường đại học bốn năm, đã trở thành những Thủ cùa Sĩ, Tiến Sĩ. Lâu lâu họ lui ghé về trường xưa, thăm ông thầy cũ.

Lòp "U.S. and Vietnam" mùa Fall 2000 có chòng hòn hai chòc học viên, trong đó da trống chiêm đa số. Có bốn học trò gốc Châu Á, gồm hai anh Tàu lòc đà, một cùa bé H'Mong và tôi. Bốn đòn lòp vui tôi còn nhớ lòm. Họ trống hòn mày đà con tôi nhỉu.

Tôi cùa tòong ròng nhớ tài liệu lịch sử mà các thầy giáo đem truyền bá, phòi nóm trong chòng trình đã kiêm duyết và cho phép cùa Bộ Giáo-Dục Hoa-Kỳ. Những thầy cùa tôi không phòi vui. Nhân giáo đặc cùa Mỹ đã đi vào tò trống lâu. Thày giáo có toàn quyến lèo lái, hòn đòn con thuyến học vui nhộn chòc trò mình tòi bùt kêu bùn bùn nào mà thày đã chòi. Thày giáo chòi đòn sách giáo khoa nào thày sờ đòn chung tôi mua. Thày phòi biênn nhớ tài liệu nào mà thày vui ý. Trong hai phòn ba thời gian đòn cùa học kêu Fall 2000, mỗi khi nói tòi phong trào Việt-Minh, ông giáo sacerdos Séc không ngớt ca trống HCM nhò mót lãnh tòi tài ba, và vô cùng sảng suốt đã khôn khéo hòn đòn dân tòc Việt-Nam tòi chiến thùng thoát ách đô họ cùa Đế-Quốc Pháp.

Thày khôn đòn ròng, chính phòi Hoa-Kỳ là nguyên nhân cùa cùa chiến tranh Đông-Dương lòn thòn hai (1954-1975). Vì theo lòi thày, thì HCM đã năm lòn gòi mót thò cho Tổng Thủ tướng Harry Truman đòn xin thòn phòc và hòp tác, những Tổng Thủ tướng Harry Truman đã tò chòi. Thày cho ròng người Mỹ đã lòn lòn trống giúp quân Pháp trả lòi tái chiếm Đông-Dương trong khi cao trào dân chòi, đòn tranh giành đòn lòp đang lan tràn trên toàn thòn giòi, và chòi nghĩa thày cùa dân đã lòn thày.

Chúng tôi đã đòn cùa cho xem nhòng đòn phim cũ vò trống Điện Biên Phòi, vò Hiòp-Đông Geneve, và vò cùa cùa di cùa năm 1954. Vòi nhòng trống có âm vang quòc tò nhò Plei-Me, Khe-Sanh, Kontum, Bình-Long, Long-Khánh vân vân... chúng tôi chỉ đòn cùa thày nhòng cùa nh thòn vong cùa quân đòn Đóng-Minh và Việt-Nam-Cùng-Hòa. Trống Mùu-Thân, chòi là cùa nh... nhà chay, dân chay loèn. Tòt cùa nhòng "tò lièu" này đòn có thày, nhòng thày Dan chòi trống bày nhòng phòn có lòn cho Việt-Cùng. Tôi chòi a nghe đòn cùa miòng thày mót lòi nói tòt nào cho phòn Việt-Nam Cùng-Hòa. Thày mô tòi Quân-Lòc Việt-Nam Cùng-Hòa nhò mót đòn i quân kém cùi vi cùa tò chòc lòn khò năng tác chiến. Vòi thày Dan, chiến tranh Việt-Nam chòi là mót gánh nòng cho ngòn sách Quòc-Phòng Hoa-Kỳ, mót sù phí phòm công quòi. Đã có đòn lòn tôi đòn tay nêu ý kiòn bênh vòc quân đòn ta, chính quyến ta, thì ông chòi cùi, chòi tay vào quyến Số dày cùm,

“Book said!”

Có cái đĩa p khúc “Sách dô y!” đó, ông thô y phô n chí n dã lô ch sô gián tiô p nhô c nhô cho tôi hay rông, tôi là môt hôc trò, còn ông là môt vô giáo sô nói có sách, mách có chô ng.

Thô y hùng hõn thuô t lõi nhõng lõn thô y tham gia biô u tinh chô ng chí n tranh thô i 1960s và nõng lõi đô kích lõnh đõng viên ngày đó, đã đô a hàng trăm ngàn thanh niên Hoa-Kô vào chô chô t.

Kô t quô hai lõn khô o hôch giô a hôc kô (Mid-Term) tôi đô u lanh đîm (F) bô i vì tôi chô làm trót lõt phô n A, B, C khoanh, còn vô bài tiô u luô n (essay) thì tôi bô loô i thô ng tay.

Có hai bài đô u lanh đîm KHÔNG (0) chô vì tôi đã viô t không hôp ý ông thày. Ngô t môt đîu là, lõp History 274 này bô tính đîm đem lên trô ng đô i hôc bô n năm. Bô đánh rô t lõp này thì giô c mô chuyô n tiô p lôn University of Washington cô a tôi sô thành mây khói.

Tôi theo hôc lõp này đúng vào lúc nhà trô ng đang sôi sô c vô i cuôc vñ n đõng bô u cô Tông Thô ng. Ông thô y dô y Sô không phô i là ngô i đôc nhô t có ác cô m vô i chí n tranh, mà Tiô u-Bang Washington tôi đang cô ngô cũng là thành trì cô a Đô ng Dân-Chô . Tâm sô này kiô m cô trô ng chô c cũng chô ng có ai thông cô m!

Thô i gian này lòng tôi thô t muô n phiô n. Tôi tô trách rông, mùa Fall 2000 có thiô u gì lõp tô ng đô ng vô i History 274 mà sao tôi lõi nô p mõng vào cái lõp chô t tiô t này? Đúng là bô tiô n ra ghi danh đô ngô i nghe ngô i ta chô i mình, chô i quân đô i mình. Càng nghĩ tôi càng thô y tô c! Thô ng con trai thô y ông bô rô u rô u bèn lân la hõi chuyô n. Khi hiô u nguô n cô n nô i buô n cô a tôi, nó mõ i cho tôi hay, năm ngoái nó cũng ghi danh hôc lõp này, và đã bô môt “vô ” đau. Đô thoát thân, tô bài thi thô nhì nó phô i viô t theo ý ông giáo. Vô t vô lõm nó mõ i kiô m đô c đô đîm.

Sau ngày có kô t quô khô o hôch kô thô nhì, tôi bô công xuô ng thô viô n nghiên cô u, sao chép nhõng tài liô u sô liên quan tô i chí n tranh Viô t-Nam. Tôi không màng đô n vñ n đô chuyô n tiô p lôn University of Washington nô a. Tôi chô , nô u có cô hõi là tôi sô “choô ng nhau” vô i ông giáo

phản chiếu này mệt rã, rã i muộn ra sao thì ra. Tôi lọc lõi sách loài chồn lõc (preference) và tìm đõõc mõt quyến Sĩ-Ký, trong đó, chia đôi người tài liều ghi chép rõ ràng nhõng thành quõ mà Việt-Nam Cộng-Hòa đã thõc hiến đõõc. Trong số nhõng tài liều quý giá đó, có cõ mõt bài đõõc tõi đõõn võ tôi, Liên Đoàn 2 Biết-Đõõng-Quân. Tôi vui mừng và cõn thõn photo copy nhõng gi thu nhõn đõõc đõõ dùng làm bõng chõng khi cãi lý või ông giáo sỹ dũng Sỹ. Tôi cũng tõn đõõng thõi gian rõnh cuõi tuõn đõõ sõõp xõõp cho có thõi tõi nhõng đõõu cõn tranh luõn. Tôi ghi sõn nhõng câu phê bình, nhõng câu chõt võn thõn thõi Dan või cung cách giáo dõõc hõc trò cõa ông, và või nhõng tài liều mà ông đã dùng đõõ trõ huõn. Buõi hõc áp chót cõa mùa Fall chúng tôi có mõt giõ đõõu thi A, B, C khoanh. Sau đó thay giáo phát đõõ bài làm õ nhà. Thõi gian còn lõi, thay sõõ giõng giõi ý cho bài tiõu luõn sõõ phõi giao nõõp vào đõõu giõ buõi hõc cuõi cùng. Võa nghe chuõng giõi lao, tôi tiõn tõi bàn ông giáo Sỹ. Dù trong bõng đã chuõn bõ sõõn mõt mõt ngôn tõõ đao to búa lõn cho mõt cuõc đõõu khõu sõõng máí, nhõng tôi võn đõõn lòng, nhõõ,

- Thõa giáo sỹ. Xin giáo sỹ vui lòng cho phép tôi đõõc trình bày või ông đôi đõõu liên quan tõi sõõ giõng dõõy cõa ông trong thõi gian võa qua. Tôi có thõi làm phiõn ông vài phút đõõc không?

Thõy Dan nõõ m nõõ,

- Dĩ nhiên là đõõc. Ông có đõõu gì cõn cõ nói.

Thõy câu chuyõn đã mõt đõõu trót lõt, tôi mõt nh miõng,

- Thõa giáo sỹ, tôi là mõt ngõõi Việt-Nam tõõ nõõn. Tôi là mõt cõu sõi quan cõa Quân-Đõõi Việt-Nam Cộng-Hòa. Tôi còn nhõ trong bài giõng đõõu tiên, thõy có nhõc đi, nhõc lõi rõng, phi võ đõõu tiên cõa pháo đài bay B 52 trên Cao Nguyên Việt-Nam là võ oanh tõc Thung Lõng Ia-Drang. Thõy có biõt khõng? Cũng vào ngày hôm đó, tôi đang tõp đõõt lõõ mõn khóa sõi quan Trõõng Võ-Bõ Quõc-Gia Việt-Nam. Và mõõi năm sau, trõõc khi tàn cuõc chiõn, vùng đõõt mà tôi chõu trách nhõm trõn giõ cũng bao gõm cõ cái Thung Lõng Ia-Drang đó.

Thõy chõ biõt tõi nhõng trõn đõõng đõõ đõõm máu trong thung lõng Ia-Drang qua báo chí, truyõn thanh, và truyõn hình. Còn tôi là ngõõi đã lõn lõi mõõi năm õ đó, đã nhõu lõn bõ thõõng đõõ máu õ đó, đã rõi lõõ vuõt mõt cho nhõu đõõng đõõi nõõm xuõng õ đó. Trong số nhõng ngõõi nõõm xuõng õy, khõng thiõu nhõng thanh niênn Mõ đõõng trang lõa või thõy. Nõi đó chúng tôi chiõn đõõu quên mõn tõng ngày, vì nõõn đõõc lõp cõa đõõt nõõc tôi, và vì quyõn lõi cõa nõõc Mõ. Thõy chõ a tõng khoác áo nhà binh, chõa mõt lõn có mõt trên chiõn trõõng. Suõt đõõi thõy khõng hiõu nõi thõi nào là nõõm kiêu hãnh cõa mõt ngõõi lính chiõn, thõi nào là lòng khát khao chiõn thõng, thõi nào là tình huynh đõõ chi binh.

Sự tđ i thđ y không hiđ u đđ c vì sao hđ n hai chđ c thđ ng binh quđ t cđ a mđ t đđ n vđ Biđ t Đđ ng Quân Viđ t-Nam Cđ ng- Hòa phđ i mđ đđ ng máu rút lui mà vđ n cđ u mang theo ba ngđ i lính Mđ , trong đó có hai ngđ i bđ trđ ng thđ ng; và vì sao mđ t đđ i tá Hoa-Kđ đđ a thđn che chđ cho mđ t thđ ng binh Viđ t-Nam đđ rđ i ông bđ mđ nh đđ n vđ đđ u. Mđ ng lđ i truyđ n thđn thiđn Cđ ng khđ ng lđ cđ a Hoa-Kđ đđ tiđ p tay vđ i bđ máy tuyđn truyđ n cđ a Cđ ng-Sđ n Quđ c-Tđ cđ tđn xuyđn tđ c, bđp méo tđ t cđ nhđ ng c liđn quan tđ i nguyđn nhđn, diđn tiđ n, và hđ u quđ cđ a cuđ c Chiđn-Tranh Viđ t-Nam. Tđ đó, tên Viđ t-Cđ ng khát máu HCM đđ đđ c tđ vđ , đđn bđng thđn mđ t vđ lđnh tđ đđ c đđ anh minh.

Chính tên sát nhđn này và đđ ng Cđ ng-Sđ n Viđ t-Nam đđ giđ t oan không biđ t bao nhiđu đđ ng bào vô tđ i cđ a tđi trong suđt thđ i gian ba mđ i năm chiđn tranh. Nđm trong sđ hàng trđm ngđn nđn nhđn bđ giđt, tù đđ y, thđ tiđu, cha tđi và chđ tđi cũng bđ chđt đđ u trđi sông trong thđ i gian đó. Nđu chđ đđ Cđ ng-Sđ n là tđ t đđ p, thđ đđ không có mđ t triđ u đđn miđn Bđc di cđ vào Nam sau Hiđp-Đđ nh Geneve năm 1954, và sđ chđ ng có nhđ ng cuđ c vđ i tđn biđ mđ a hàng triđ u thuyđn nhđn trên biđn bđ quđ hđ ng sau khi Miđn Nam rđ i vào tay Cđ ng-Sđ n năm 1975. Thđ y chđ mđ i thđ y hình bé gái Kim Phúc trđn truđng, vđ a khđc vđ a chđ y, thđn mđn phđng chđy vì bom Napalm cđ a quân Đđ ng-Minh đđn lđm vào nhđn đđn, mà thđ y đđ thđ y xót xa, cho rđng quân Đđ ng-Minh tàn ác.

Nđu thđ y đđ vào vđ trđ cđ a tđi, không hiđ u thđ y sđ nghđ sao? Ngày 18 tháng Tđ năm 1974, sau khi tái chiđm Cđn Cđ Hđ a-Lđc 711, Pleiku, tđi đđ tđn mđ t chđ ng kiđn mđ t cđ nh dđ man chđ a tđng thđ y. Trong mđ t cđn hđm trú đđ y ruđ i nhđ ng, trên chiđc giđ ng tre là cái xác trđn truđng cđ a mđ t ngđ i vđ lính. Chđ bđ Viđ t-Cđ ng lđt hđt quđn áo, bđ hđm hiđ p, rđ i bđ đđm chđt bđ i nhđ u nhđt lđ i lđ, ruđt gan lđi lđng thđng. Trên nđn đđt, máu đđ ng thđn vđng. Trong góc hđm là xác đđ a con trai hai tuđi cđ a nđn nhđn. Cháu bé bđ trđi hai tay, hai chân bđ ng dây dù và cđng bđ hàng chđ c nhđt lđ i lđ đđm vào bđ ng, vào ngđc. Hai ngđ i này vđ a theo chuyđn xe tiđ p tđ cđ a đđn vđ lđn thđm chđ ng và cha cđ a hđ đđ c ngđi vài ngđy. Hđ đđ không kđp chđ y khi Viđ t-Cđ ng trđn ngđp cđn cđ trđa 15 tháng Tđ năm 1974.

Câu chuyđn vđ a tđ i đđy thđi hđt giđ giđ i lao, hđc trđ trđ lđ i lđp. Ông giáo vđ vai tđi,
- Ông cđ ngđ i đđy, ta sđ tiđ p tđc.

Rđi ông lđn tiđ p cho phép lđp nghđ sđm, đđ hđc trđ có thđ i gian chuđn bđ bài thi viđt. Chđ cho ngđ i hđc trđ sau cùng ra khđi cđ a, thđ y Dan nói nhđ vđ i tđi,

- Ông hãy tiđ p tđc câu chuyđn cđ a mđ t nhđn chđ ng sđng. Tôi mong đđ c ngđe thđm. Tôi không

ngôn ngữ, tip lối,

- Cám ơn giáo sỹ. Tôi chia sẻ với nhau về những gì đã nghe trên mât, nghe trên tai, và những gì xảy ra cho chính bản thân và gia đình tôi đây. Tôi có một nhát đinh chính xác về cuộc chiến tranh Việt-Nam đã làm hồn nhung nhau nào đó i vui lòng i dân Việt. Tôi tâm sự với họ Dan rồng, tôi là một hòn tròn nghiêp trung hòn vào đúng thời điểm đất nứt lâm nguy nên tôi đã tình nguyện vào quân ngũ để cùn nết. Tôi tóm lẹt cùn để i chính chiến cùa mình cho ông giáo nghe. Tôi thấy họ Dan đặc biệt lùi tâm tòi nhung chiến đấu ch xay ra trên Tây-Nguyên, và ông có vui rất quen thuộc với nhung đặc danh Ban-Mê-Thuột, Pleiku, Plei-Me, Đắk-Că, Kontum. Nghe tôi nói về Tây-Nguyên chiến tranh, chia sẻ chóc xảy ra hàng ngày, ông vui hởi,

- Mãi lòn ra trên, ông có số không?

Tôi cảm thấy tròn lối,

- Số chia! Vào chia chia, ai mà không số? Những tinh thần trách nhiệm đã làm cho tôi quên cái số. Họ ông giáo sỹ có vui muốn nghe truyền chiến tranh, muốn hiểu tâm tư người i đi trên sao, tôi đã không ngần ngại thuở i hoàn cảnh cùa tôi trong trận Dak-Tô năm 1969. Cuối trận này tôi đã phai mệt khói đốt yêu cùa máy bay đánh ngay trên đầu mình đốt cùng chia vui quân thù. Vào giờ phút tuyết vui nhộn cùa trận đánh đó, tôi đã nghĩ gì, tôi cũng thắc i cho ông giáo biết. Ông giáo sỹ đã từng nghe nói tòi cái tên "Đảng Mòn HCM" nhung chưa bao giờ ông nói rõ ràng đó là một hòn thùng đống giao thông chia tách che đầu dòi riêng già đúc Trung-Sơn. Tôi đã chia số vui ông nhung cùm giác hối hả, căng thẳng cùa người có cái kinh nghiệm đi toán Việt-Thá săn tin đặc biên giới Việt-Miền-Lào tòi Khâm-Đắc tòi Bu-Prang vào nhung năm 1972-1973.

Ông cũng rất hưng thú khi nghe tôi thuật trình vui kể thuở tốn xe tank mà Tiểu Đoàn 82 Biệt Đội Quân đã áp dụng trong trận Xuân-Lộc tháng Tám năm 1975. Trên Xuân-Lộc này ông có nghe qua, nhung ông không nghe, một trong nhung cùp chia huy tròn tiếc cùa trận đánh lòn y đang nghe i tròn cùt ông. Tôi không quên nói tòi nhung lòn dòn quân bên xóm làng quê nghèo nàn, nhung nhung bát nồi cùp chè xanh, nhung cù khoai luộc cùa đòn bào tôi đem ra mệt mèc. Tình quân dân cá nồi cùy đã là nhung lòn thuở cù giúp tinh thần chúng tôi mến mòn khi đốt vui quân thù. Tôi thuật lối cho thấy nghe, trong tình thế hoàn toàn tuyết vui ng, chúng tôi đã chiến đấu kiên cường nhau nào.

Và sau khi biết rõ ràng chia trong vòng một tháng cuối cùng, chính mìn i phản trặc cùa quân số hòn năm trặc nghe i thuở Tiểu Đoàn 82 Biệt Đội Quân đã chiến vì tòn quay cù, thì ông giáo đã giãi hai

tay lén trội, lộc đùu thòt ra hai tiếng,

Thủy Dan là tên :

- Trội ơi!

Thủy Dan cũng muôn tìm hiểu xem, sau khi mất năm ấy thì số phon cõa tôi và gần mất triều quân nhân, công chúa chính quyền Việt-Nam Cộng-Hòa ra sao. Ông đã trả một ngõc nhiên khi bịt rồng, từ sau tháng Tám năm 1975, khéo đút năm ấy tôi, “Trội Cõi Tự” đã mặc lên nhõn mõm. Cái tên “Re-Education Camp” mà ông đã nghe qua, trên thõc tõ chõ là nhõng trội tù khõ sai. Nhõng “hõc viên” trong các trội đó sõng không khác gì nhõng con võt, quõn quõi või cái đói. Hõ bõ ép buõc làm viõc tõ kiõt lõc. Tình thõn bõ khõng bõ, căng thõng liên miên bõi nhõng buõi ngõi đõng hõc tõp, phê bình, bõu bán. Tôi thú thõt või ông giáo rồng, trong thõi gian đó, tôi chõ nghĩ tõi tõ do; làm sao đõ tìm lõi đõõc tõ do, dù có chõt cũng cam lòng. Ông giáo đã tõ ra say mê theo dõi truyõn hai lõn tôi trõn trội thõt bõi, cùng nhõng cõc hình mà tôi phõi gánh chõu. Tôi cũng không ngõn ngõi thuõt lõi hoàn cõnh cõa või tôi ngày đó, mất nách bõn đõa con thõ dõi, võt võt, tõo tõn nuôi con, chõ chõng trong 13 năm tôi bõ giam giõ, tù đõy.

Tôi cho ông giáo bịt tôi là ngõi sinh ra tõi Miền Bắc Việt-Nam. Tháng 7 năm 1954 gia đình tôi đã cùng gần mất triều u ngõi khác di cư vào Nam đõ trõn lánh Cộng-Sản. Tôi cõn kõ phân tích cho thõy rõ, sau Hiệp-Định Geneve năm đó, hai miền Nam, Bắc Việt-Nam đã thành hai quốc gia, đõc lõp và có chõ quyõn, có biên giõi. Chính HCM và đõng Cộng-Sản Việt-Nam đã chõ trõng, phát đõng và điên rõ theo đuõi mõt cuõc chiõn tranh tiõn chiõm Miền Nam. Quân đõi và nhân dân Việt-Nam Cộng-Hòa chõ làm nhiõm või tõ või. Quân Mõ và Đõng-Minh vào Việt-Nam là đõ phõ giúp chúng tôi chõng lõi mõt cuõc xâm lõõc tõ phõng Bắc.

Chúng tôi thõt trõn không phõi vì chúng tôi kém khõ nõng, thiõu tinh thõn chiõn đõu, mà vì ngõi Mõ đã phon bõi, nõa đõõng rút quân, cõt viõn trõ. Tõ khi ngõi Mõ rút lui, chúng tôi bõ bó chân bó tay, bõng đói mà võn phõi chiõn đõu. Trong khi đó, Miền Bắc lõi tràn ngõp lõõng thõc, quân đõng, quân nhu, và vũ khí viõn trõ tõ khõi Cộng. Thõi gian khõi đõu chõõng trình Việt-Nam- Hòa chiõn tranh, còn đõõc cung õng vũ khí, lõõng thõc dõi dào, chúng tôi đã chõng tõ khõ nõng có thõ cáng đáng bõt cõ nhiõm või nào cõa quân đõi Đõng-Minh bàn giao lõi. Đõ chõng minh đõu này, tôi mõ tõ copy tõ quyõn History cõa thõ viõn, trong đó có sõ đõ các cánh quân Việt-Nam Cộng-Hòa võõt biên tiõn chiõm miền Bắc Cam-Bốt trong chiõn đõch Bình Tây 1, 2, 3 cuõi năm 1970 cõa Quân Đoàn II. Tôi chõ cho ông cái dõu hiõu quân sõ hình tam giác có chõ Rõ giõa, cõnh trên có ba cõng râu, bên trái là con sõ 2,

- Đây! Thưa thày, cuối năm 1970, tôi ở vùng 2 Chiến Thuật, chúng tôi đã đánh đuổi quân Bắc Việt tại bờ đông của sông Mê-Kông trên đất Miền. Ngày đó tôi là người chỉ huy một đơn vị trực thuộc Liên-Đoàn 2 Biệt-Đội-Quân. Tôi đã đánh chiếm thành phố Ba-Kev, và đóng quân tại nơi này một thời gian. Chúng tôi đã chứng tỏ rằng khôn năng chiến đấu của chúng tôi đã hoàn toàn quân đội Bắc Việt.

Nhưng năm sau, vào tháng 10 năm 1971, chúng tôi không suy giảm, nhưng chiến đấu trong cơn thiêu tan thổi xuyên, chúng tôi vẫn vui lòng. Tôi xin đan cát ra đây một so sánh dưới đây rõ ràng khác biệt.

Trong khi Mười rút, tháng 6 năm 1968, có một lần tôi đang dàn quân tiến chiếm một ngôi đền thiền Chùa Huy Task Force South của Mỹ ở Đà Lạt đã bắt tôi ngay lập tức chém pháo binh và không quân yểm trợ. Tôi đã nhận được một phi vụ hai phi xe F4C và sau đó là một tên lửa tầm trán quay đâm đòn đầu bắc 105 ly trên mìn tiêu trúng khi xung phong. Một tiêu đó chém rỗng không đâm trúng khuôn viên trúng Shoreline C.C. này. Chùa hoàn thành năm sau khi Mười rút, tháng 8 năm 1974, tên đền Plei-Me do tôi trang trí đã bị một tên lửa đạn chì đồng gập chín lần vây hầm 34 ngày đêm. Plei-Me cũng chém rỗng không trúng Shoreline C.C. thôi. Vậy mà mãi ngày chúng tôi đã hoàn thành tám mươi ngàn tên hai ngàn viên đạn pháo cối cỡ a đạn chì. Đó chém lập tức, ngoài hai khứu 155 ly của quân binh yểm trợ xa, tôi chỉ có hai khứu đầu bắc 105 ly. Vì tình trang khan hiếm, tôi chỉ được phép bắn theo cấp số đan giặc hòn là bắn viên cho mỗi khứu súng một ngày. Chiến đấu trong tình trạng thiếu thốn như thế, chúng tôi vẫn chiến thắng. Thầy nghĩ sao về chuyện này?

Chúng tôi đã chiến đấu cho chính nghĩa như thầy dạy, chúng tôi đã hy sinh như thầy dạy, và chúng tôi đã bắn bắn rải rác như thầy dạy. Tôi cũng không hiểu vì sao người Mỹ phản chiến, trong đó có thầy, i xứng đanh tranh đan, cung vũ cho kẻ thù của chúng tôi, và ngược đãi chiến binh của chính nước Hoa-Kỳ? Thầy ơi! Sao thầy là người nhẫn tâm như thế! Thầy đã tiếp tay với kẻ thù, đâm sau lưng thân nhân và bắn bè đồng minh của thầy. Nhân dân này, tôi cũng chuyện lối cho thầy nghe tâm sự của anh Bill, một bắn cung quân nhân Mỹ trúng vú tại Việt-Nam năm 1973. Anh Bill hiện nay (2000) là Supervisor của hãng mà tôi đang làm việc. Đây là lối của anh ấy,

"Bạn có cảm thông với đau đớn của chúng tôi ngày đó không? Hôm chúng tôi gặp bắn Everett, Washington, dân chúng Mỹ, kể cả những người thân, tiếp đón chúng tôi bằng cách rất cao ngạo của người ngón tay gắt a! Đi đâu chúng tôi cũng bị nhìn với đôi mắt khinh khi. Bao nhiêu ê chề nhục nhã đành lên đàu ngạo với thua trận. Thua trận đành phải lối cung của chúng tôi? Có bắn tôi đã buông mà tay. Rồi tôi bắn gắt a. Thời gian ấy kiêm đanh mệt mỏi làm là đành khó khăn trèn ai. Hằng xóm nào cũng không muốn mà vui nhộn hả súng xin việc của những cung chiến binh. Cũng may, có người bắn hích thưa với Giáo đã gắt i thiêu tôi vào làm việc cho hãng này. Lối của anh

Ông giáo sô dô y Sô

Tác Giả; Võng Móng Long-K20
Thứ Năm, 10 Tháng 5 Năm 2012 16:35

thi i ôy chô có 3 USD m t gi  cũng đ n t i m ng qu  l m r i."

Sau câu chuy n này, tôi chuy n sang ph  bình cách gi ng d y c a ông th y, tôi nói th ng v i ông giáo s  r ng, bao năm nay ông đã b p m o l ch s  c a cu c chi n tranh gi a hai mi n Nam và B c Vi t-Nam, làm nh  th  ông đã ph m t i đ i v i l ch s . Cách gi ng d y c a ông đã gieo vào tr c h c trò nh ng thành ki n sai l m đ i v i Vi t-Nam C ng-H『a, làm gi m giá tr  s  tr  gi p c a ch nh ph  và nh n dân Hoa-K  đ i v i n c t i.Cu i c ng, tôi h i ông giáo,

- Th y c n nh , n m ngo i, c  m t c u b  Vi t-Nam, m t m y s ng s a, l ng m y r m, t c h t ki u nh a binh theo h c l p S  274 n y kh ng?

- Nh  ch ! M i l p ch  c o v i h c tr  Á Ch u, d i nh n l t t i nh !

- C u b  Vi t-Nam đ o ch nh l t th ng con  t c a t i! N m ngo i, bài ti u lu n đ u c a n  b  đ i KHÔNG (0) v i n  vi t theo quan đ i m c a m t ng  i d n Mi n Nam. Nh ng bài sau n  ph i đ i cách vi t, đ i th y cho đ i m kh  h n. Tôi l t cha n ; t i l t m t trong nh ng ng  i ch ng ki n, tham gia v  tr c ti p g nh ch u h u qu  c a cu c chi n tranh v a qua;t i kh ng th  l m nh  con t i đ  c. Tôi đ a n i h t nh ng đ u c n n i v i gi o s , v i t i s n s ng ch p nh n h u qu .

Ông th y d y S  nh  b ng t nh c n m ,

- T i tin l i ông, v i ch ng c o l y do g i đ  ông n i d i. C  đ i u l t, t  đ o t i n y, h n hai m  i n m d ai, k  t  ng y nh ng gia đ nh Vi t-Nam đ u ti n t i đ nh c  Hoa-K , ch a ai n i cho t i nghe nh ng đ i u n y. C  th , ng  i ta mu n quên đ i qu  kh , ho c l t ng  i ta kh ng c  can đ m n i ra. Tôi đ a hi u, v i t i ph i c m  n ông. Ông qu  l t m t chi n binh th c th .

Nghe đ  c nh ng l i n i ch n t nh t  mi ng ông gi o s , l ng t i c m th y l m  p l ng. Tr  c m t t i, ông đ a th n m t ng  i b n đ ng minh, ông đ a b n t y h  ph p ra cho t i b t,

- Thưa ngõi chỉ huy binh. Ông vui lòng giúp mệt chỉ huy công!

Đêm ấy trên đồi ngõi nhà, lòng tôi rõ ràng nhỉ thuở nào giã a sân vắng đồi Pleiku, sau chiến thắng Plei-Me, tôi đã đón trại cựu chiến binh, quanh áo hoa rồng, nhún nhún vòng hoa rực rỡ, tai nghe bến nhóc “Bài Ca Chiến Thắng” do ban quân nhóc Quân-Đoàn II hòa tấu.

Ngày chém đứt mùa Fall năm 2000 ông thày dũng Sỹ tôi i cõi trao cho tôi bến tảng kết cùi khóa, trên đó điểm trung bình (GPA) lấp History 274 cõi tôi ghi 4 chém (4.00).

Cuối mùa Spring 2001 tôi đỗ lấp cõi văn bến tết nghiệp A. A. nỗi vắng đồi ngõi trại có mái che cõi Shoreline Community College. Khán dài đông nghẹt thân nhân. Võ tôi và bến đĩa con tôi cũng có mệt ngày hôm ấy. Khi ngõi đĩa hành gõi tên tôi lên bắc đài nhún vắng bến, cõi hãi trại ngõi đĩa ngõi nhiên vì thày nỗi hàng ghế giã a cõi khu giáo sỹ có tiếng ai gào lên nhõ tiếng sõi,

“Long! I’m proud of you!”

Đến lúc bà Hiếu Trang bết tay tôi thì ông giáo Dan đong đagy, bắc loa tay hõng vắng sân khúu, “My soldier! I’m loving you!”

Ông là mệt ngõi cao lõi. Trong chiếc áo thùng đen, trông ông đanh dẳng nhõ nhân vật chính trong phim “Ngõi Dì”.

Nhõng ngõi có mệt trong hõi trại ngõi buồi ỷ đĩa quay mệt nhìn vắng hõng ông giáo, ai cũng ngõi nhiên vì hành đong phá lõi cõi mệt ông thày xõa nay nỗi tiếng là mô phõm. Thày ông giáo Dan réo tên tôi lõi lõi, vắng con tôi và nhõng khán giã ngõi trên khán dài cũng vắng tay, reo hò, la hét theo. Hai năm sau, khi tốt nghiệp B.A. tõi University of Washington, tôi vắng thăm và báo cho ông biết, ông vui lõi.

Tõi đó cho tõi khi tôi ngõi viết lõi nhõng giòng này (2011) hàng chõc ngàn hõc trò đẽa tõi, rõi giã

tô Shoreline Community College. Và chôc chôn, hàng trăm lôt ngô i trô tuô i dâ dì qua lôp History 274. Mô i môt năm qua, tôi vñ n nhô buô i tñ i năm nào, tôi vñ i ông giáo sô dô y Sô dâ ngô i tâm sô vñ i nhau. Lñ i khen cña ông, mà tôi quý nhô môt tñ m huy chô i ng, vñ n còn vñg vñ ng,

“Thô a ngô i chiñ n binh. Ông vñ a lôp môt chiñ n công!”

Seattle tháng 7 năm 2011

Vãng Mãng Long-K20

Tác giô - Vãng Mãng Long

- Cõu hñc sinh Trung-Hñc Trñn Quý Cáp, Hñi-An.
- Cõu Sinh Viên Sĩ Quan Khóa 20 Trñnng Võ-Bô Quôc-Gia Viñt-Nam.
- Chñc vñ sau cùng: Thiñu Tá Tiñu Đoàn Trñnng Tiñu Đoàn 82 Biñt Đñng Quân.
- Tñ 1975 tñ 1988 tñ “cõi tñ o” (13 năm) tñ Nam ra Bôc.
- Tñ 1993 đñnh cõ tñi Thành Phô Seattle, Tiñu Bang Washington, USA.
- Năm 2003 tñt nghiñp University of Washington, cõp bñng B.A SocialSciences and Communication.
- Gia cõnh hiñn nay: Môt vñ, 4 con, 1 cháu nñi, 3 cháu ngoñi.